

**NGÀNH DƯỢC HỌC
(PHARMACY)
MÃ SỐ: 7720201**

1. Mục tiêu đào tạo

1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo Dược sĩ trình độ đại học là đào tạo những người có đạo đức tốt, có kiến thức khoa học cơ bản và y dược học cơ sở, kiến thức và kỹ năng chuyên môn cơ bản để tư vấn về sử dụng thuốc hợp lý, an toàn, hiệu quả; để sản xuất, quản lý và cung ứng thuốc tốt; có khả năng nghiên cứu khoa học và tự học nâng cao trình độ chuyên môn, góp phần đáp ứng nhu cầu chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân.

1.2. Mục tiêu cụ thể

1.2.1. Về thái độ:

- Tận tụy, có trách nhiệm trong hành nghề, vì sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân;
- Tôn trọng và chân thành hợp tác với đồng nghiệp;
- Coi trọng việc kết hợp y-dược học hiện đại với y-dược học cổ truyền.
- Tôn trọng luật pháp, thực hiện đúng và đầy đủ nghĩa vụ và những yêu cầu nghề nghiệp.
- Trung thực, khách quan, có tinh thần nghiên cứu khoa học và học tập nâng cao trình độ.

1.2.2. Về kiến thức:

- Có đủ kiến thức khoa học cơ bản và y dược học cơ sở.
- Có kiến thức chuyên môn cơ bản trong sản xuất, kiểm nghiệm, tồn trữ, phân phối và tư vấn sử dụng thuốc, mỹ phẩm và thực phẩm chức năng.
- Nắm vững các quy định của pháp luật và chính sách liên quan đến công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân.
- Có phương pháp luận khoa học trong các công tác chuyên môn và nghiên cứu.

1.2.3. Về kỹ năng:

- Tổ chức được và thực hành tốt trong các lĩnh vực: sản xuất, kiểm nghiệm, tồn trữ, phân phối và tư vấn sử dụng đối với nguyên liệu làm thuốc, các dạng thuốc, mỹ phẩm và thực phẩm chức năng.
- Thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các quy định, pháp luật về dược.
- Xây dựng và triển khai kế hoạch về công tác dược trong các cơ sở y tế, cộng đồng và trong các chương trình y tế quốc gia.

- Hướng dẫn, tư vấn chuyên môn dược cho các thành viên y tế khác.
- Thông tin thuốc và tham gia giáo dục cộng đồng về thuốc.

1.2.4. Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp:

Các cơ sở y tế, các bệnh viện và một số ban ngành có nhu cầu sử dụng Dược sỹ.

1.2.5. Trình độ ngoại ngữ và tin học:

Sử dụng được tối thiểu một ngoại ngữ và tin học để nghiên cứu và học tập nâng cao trình độ chuyên môn.

1.3. Chức danh tốt nghiệp: Dược sỹ

1.4. Vị trí làm việc sau tốt nghiệp

Các cơ sở y tế, các bệnh viện và một số ban ngành có nhu cầu sử dụng Dược sỹ.

2. Thời gian đào tạo: 2,5 năm

3. Khối lượng kiến thức toàn khoá: 70 đơn vị tín chỉ.

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

7.1. Các môn cơ sở khối ngành: 4 TC (4 LT – 0 TH)

- | | |
|---|---------|
| 1. Tâm lý y học – Đạo đức y học | 2 (2-0) |
| 2. Truyền thông và Giáo dục sức khoẻ - Dân số học | 2 (2-0) |

7.2. Kiến thức giáo dục Chuyên nghiệp: 36 TC (21LT-15TH)

7.2.1. Kiến thức cơ sở ngành 14 TC (9 LT – 5 TH)

- | | |
|-----------------------------|---------|
| 3. Vật lý | 2 (1-1) |
| 4. Hóa phân tích | 2 (1-1) |
| 5. Giải phẫu – Sinh lý | 2 (2-0) |
| 6. Sinh lý bệnh – Miễn dịch | 2 (1-1) |
| 7. Hóa lý dược | 2 (1-1) |
| 8. Vi sinh – Ký sinh trùng | 2 (2-0) |
| 9. Hóa hữu cơ | 2 (1-1) |

7.2.2. Kiến thức ngành: 22 TC (12LT-10TH)

- | | |
|------------------------------|---------|
| 10. Thực vật dược | 2 (1-1) |
| 11. Dược liệu | 2 (1-1) |
| 12. Dược học cổ truyền | 2 (1-1) |
| 13. Hóa dược | 2 (1-1) |
| 14. Bào chế & Công nghệ dược | 2 (1-1) |
| 15. Dược lâm sàng | 2 (1-1) |
| 16. Quản lý và kinh tế dược | 2 (2-0) |
| 17. Dược động học | 2 (2-0) |
| 18. Độc chất học | 2 (1-1) |
| 19. Kiểm nghiệm | 2 (1-1) |
| 20. Thực hành dược khoa | 2 (0-2) |

7.2.3. Kiến thức bổ trợ (tự chọn):	26 TC (21LT-5TH)
21. Phương pháp nghiên cứu dược liệu và phát triển thuốc mới	2 (1-1)
22. Dược dịch tễ - Dược xã hội học	3 (3-0)
23. Nhóm GP	2 (2-0)
24. Sản xuất thuốc	4 (2-2)
25. Sử dụng thuốc trong điều trị	3 (2-1)
26. Hóa sinh lâm sàng	2 (2-0)
27. Trồng và phát triển cây thuốc	2 (2-0)
28. Ứng dụng phương pháp điện hóa và sắc ký trong kiểm nghiệm	2 (1-1)
29. Độ ổn định của thuốc và đảm bảo chất lượng trong kiểm nghiệm	2 (2-0)
30. Một số dạng bào chế đặc biệt	2 (1-1)
31. Mỹ phẩm	2 (2-0)
7.2.4. Tốt nghiệp (hoặc khóa luận tốt nghiệp):	4 TC (2LT-2TH)
32. Lý thuyết	2 (2-0)
33. Thực hành	2 (0-2)